

Số: 603/VEAM-KTTC

Hà Nội, ngày 30 tháng 7 năm 2019

V/v Giải trình lợi nhuận sau thuế TNDN
6T đầu năm 2019 thay đổi từ 10% trở lên
so với cùng kỳ năm trước

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;
- Quý cổ đông.

Căn cứ Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

Căn cứ Quy chế công bố thông tin tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội ban hành kèm theo Quyết định số 606/QĐ-SGDHN ngày 29/9/2016 của Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội,

Tổng Công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP (VEAM) với mã chứng khoán VEA xin giải trình về lợi nhuận sau thuế TNDN của Báo cáo tài chính Công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất VEAM 6 tháng đầu năm 2019 thay đổi trên 10% so với cùng kỳ năm trước như sau:

1. Báo cáo tài chính Công ty mẹ VEAM

Chỉ tiêu	6 tháng đầu năm 2019 (VND)	6 tháng đầu năm 2018 (VND)	Chênh lệch	
			Giá trị (VND)	%
Doanh thu thuần về BH & CCDV	381.894.351.200	1.386.793.925.820	-1.004.899.574.620	-72%
Giá vốn hàng bán	417.387.207.243	1.332.382.398.071	-914.995.190.828	-69%
Lợi nhuận gộp về BH & CCDV	-35.492.856.043	54.411.527.749	-89.904.383.792	-165%
Doanh thu hoạt động tài chính	7.319.726.691.927	5.259.204.119.814	2.060.522.572.113	39%
Chi phí bán hàng	19.932.599.105	47.368.389.558	-27.435.790.453	-58%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	83.353.806.591	87.048.615.700	-3.694.809.109	-4%
Lợi nhuận sau thuế TNDN	7.019.252.981.161	5.131.428.772.869	1.887.824.208.292	37%

Lợi nhuận sau thuế Báo cáo tài chính Công ty mẹ VEAM 6 tháng đầu năm 2019 tăng 37% so với 6 tháng đầu năm 2018 chủ yếu do Doanh thu hoạt động tài chính tăng mạnh (39%) so với cùng kỳ năm 2018 (tiền lãi từ các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn và cổ tức, lợi nhuận được chia từ các khoản đầu tư tài chính dài hạn).

2. Báo cáo tài chính hợp nhất VEAM

Chỉ tiêu	6 tháng đầu năm 2019 (VND)	6 tháng đầu năm 2018 (VND)	Chênh lệch	
			Giá trị (VND)	%
Doanh thu thuần về BH & CCDV	2.241.683.292.547	3.364.047.562.231	-1.122.364.269.684	-33%
Giá vốn hàng bán	2.102.314.974.086	3.124.668.721.863	-1.022.353.747.777	-33%
Lợi nhuận gộp về BH & CCDV	139.368.318.461	239.378.840.368	-100.010.521.907	-42%
Doanh thu hoạt động tài chính	369.586.127.334	145.876.559.508	223.709.567.826	153%
Phần lãi (lỗ) trong công ty liên doanh, liên kết	3.317.930.820.349	2.964.032.288.344	353.898.532.005	12%
Chi phí bán hàng	49.098.552.934	83.782.335.489	-34.683.782.555	-41%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	204.187.216.362	213.322.109.252	-9.134.892.890	-4%
Lợi nhuận sau thuế TNDN	3.418.207.859.580	3.028.021.974.163	390.185.885.417	13%

Lợi nhuận sau thuế Báo cáo hợp nhất VEAM 6 tháng đầu năm 2019 tăng 13% so với 6 tháng đầu năm 2018 do Doanh thu hoạt động tài chính tăng 153% (chủ yếu tiền lãi từ các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn) và Lãi trong công ty liên doanh, liên kết tăng 12% so với cùng kì năm trước.

Trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT (để b/c);
- Đăng website VEAM;
- Lưu: VT, KTTTC.

Q. TỔNG GIÁM ĐỐC



Ngô Văn Tuyển